

Công ty cổ phần Hiệp Thành
Số:...../QC-HĐQT

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

“ DỰ THẢO ”

**QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP THÀNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành về một số điều của Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị Công ty áp dụng trong các Công ty đại chúng .
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hiệp Thành (sửa đổi, bổ sung lần thứ IV – 2013).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Hiệp Thành tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội Đồng Quản Trị

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội Đồng Quản Trị: (Quy định tại điều 110 Luật doanh nghiệp và điều 10 Thông tư 121/2012/TT-BTC)

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm.
- Thành viên HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

ĐIỀU 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT và số thành viên HĐQT được bầu.

3.1 Đề cử ứng viên tham dự bầu cử HĐQT

- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 ứng viên.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 02 ứng viên.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 03 ứng viên.

- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 04 ứng viên.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 05 ứng viên.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 06 ứng viên.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 07 ứng viên.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 08 ứng viên.
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng viên vào HĐQT.

3.2 Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung : 01 (một) thành viên.

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1 Danh sách ứng viên HĐQT :

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết (gồm quyền sở hữu và ủy quyền) theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu theo mã số tham dự;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô quy định của ứng viên đó trên phiếu bầu.

4.3 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết bầu cho các ứng viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín;
- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);

ĐIỀU 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

▪ Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu gồm 03 thành viên.
- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc bầu cử và nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT.

7.1 Nguyên tắc bầu cử :

- Thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.
- Các cổ đông có mặt tại Đại hội được quyền bầu cử cho các ứng viên trong giới hạn số quyền bầu tương đương với cổ phiếu mà mình sở hữu và đại diện. (Một cổ phiếu tương đương một quyền bầu cử). Cổ đông có thể chia số quyền bầu của mình cho các ứng viên miễn sao tổng số quyền bầu không vượt quá tổng số cổ phần sở hữu và đại diện.
- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên; hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trắng).

7.2 Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định là ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Trong trường hợp có hai ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào có số cổ phần sở hữu và đại diện nhiều hơn sẽ trúng cử. Nếu số cổ phần sở hữu và đại diện cũng ngang nhau thì ứng viên nào có số cổ đông bầu nhiều hơn sẽ trúng cử.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.